Chi tiết mã HS 8507.20

Mã HS	8507.20
Mô tả hàng hóa	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 09:56:20
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/850720/

7 dòng thuế thuộc 8507.20

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8507.20.10	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Dùng cho máy bay	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8507.20.94	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Điện áp danh định 6 V hoặc 12 V, có dung lượng phóng điện không quá 200 Ah: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) không quá 13 cm	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8507.20.95	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Điện áp danh định 6 V hoặc 12 V, có dung lượng phóng điện không quá 200 Ah: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) trên 13 cm nhưng không quá 23 cm	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8507.20.96	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Điện áp danh định 6 V hoặc 12 V, có dung lượng phóng điện không quá 200 Ah: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) trên 23 cm	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8507.20.97	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) không quá 13 cm	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8507.20.98	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) trên 13 cm nhưng không quá 23 cm	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8507.20.99	Ắc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, có hoặc không ở dạng hình chữ nhật (kể cả hình vuông) / - Ắc qui axit - chì khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Chiều cao (không bao gồm đầu cực và tay cầm) trên 23 cm	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.